TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC,** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập - Tự do - Hạnhphúc**

Bản án số: 195/2024/HNGĐ-ST
Ngày 10-7-2024
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phương.

2. Ông Tạ Xuân Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thanh An, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Định – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, về việc tranh chấp về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 118/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Ngọc Hoàng H, sinh năm 1999; địa chỉ: 3 N, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; hiện đang chấp hành án tại trại giam Đ, tỉnh Đăk Lắk; có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Minh N, sinh năm 1994; địa chỉ: 4 ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre; có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 4 năm 2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Ngọc Hoàng H trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu T kết hôn và đã ly hôn theo Bản án số 345/2023/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Trước khi ly hôn, chị

và anh T đã sống ly thân thời gian dài và không gặp gỡ, gần gũi nhau. Trong thời gian chị và anh T sống ly thân, chị có quan hệ với anh Lê Minh N và có thai với anh N. Đến ngày 08 tháng 02 năm 2023 chị sinh bé gái theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A. Sau khi sinh con xong, chị làm thủ tục ly hôn với anh T và kết hôn với anh N theo giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 19 tháng 02 năm 2024 của UBND xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, khi vợ chồng chị làm giấy khai sinh cho con thì không khai được tên cha là Lê Minh N. Đến nay chị vẫn chưa khai sinh cho con. Nay chị khởi kiện yêu cầu Toà giải quyết xác định anh Lê Minh N là cha ruột của con chị theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu T đang chấp hành án tại trại giam Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong biên bản ghi lời khai đương sự, anh T trình bày: Anh và chị H đã ly hôn. Ngày 04/6/2022 anh bị tạm giam nhưng trước đó anh và chị H đã không còn quan hệ tình dục với nhau nên việc chị H có thai và sinh con với ai thì anh không biết. Nay chị H yêu cầu xác nhận cha cho con cho cháu bé sinh ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo giấy chứng sinh số 2642 của Trung tâm y tế thị xã A thì anh xác định cháu bé này không có quan hệ huyết thống với anh, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh N vắng mặt nhưng tại bản tự khai anh trình bày: Anh và chị Lê Ngọc Hoàng H quen biết nhau một thời gian. Hai người có quan hệ tình dục và chị H có thai với anh. Tuy nhiên, thời điểm này chị H đang trong thời gian hôn nhân với anh T và anh T đang bị tạm giam nên không thể làm thủ tục ly hôn được. Đến ngày 08 tháng 02 năm 2023 chị H sinh con là 01 bé gái theo giấy chứng sinh số 2642 của Trung tâm y tế thị xã A. Chị H ly hôn anh T theo bản án số 345/2023/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Sau đó chị H và anh kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 19 tháng 02 năm 2024 của UBND xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, khi vợ chồng anh làm giấy khai sinh cho con thì không khai được tên cha là Lê Minh N. Đến nay vẫn chưa khai sinh cho con. Nay chị H khởi kiện yêu cầu Toà giải quyết xác định anh là cha ruột cháu bé theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A thì anh thống nhất với yêu cầu của chị H.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án tiến hành thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án. Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị hảo, xác định anh Lê Minh N là cha của con chị theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Ngọc Hoàng H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về xác định cha cho con của chị với anh Nguyễn Hữu T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh T cư trú tại thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định trước khi chấp hành án tại trại giam Đ nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

[2] Chị H, anh T, anh N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh T, anh N.

[3] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Lê Ngọc Hoàng H khởi kiện yêu cầu Toà giải quyết xác định anh Lê Minh N là cha ruột của con chị theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A. Bị đơn anh Nguyễn Hữu T xác định cháu bé này không có quan hệ huyết thống với anh, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn về việc xác định anh là cha ruột của bé gái theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A. Xét chị H và anh T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Ngày 01 tháng 12 năm 2023 chị H, anh T ly hôn theo bản án số 345/2023/HNGĐ-ST ngày 01/12/2023 của Toà án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Ngày 08 tháng 02 năm 2023 chị sinh bé gái theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A. Như vậy chị H có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh T. Anh T xác định thời gian trước khi bị tạm giam ngày 04 tháng 6 năm 2022 anh và chị H không còn quan hệ tình dục với nhau nên khẳng định bé gái không phải con anh và chị H, anh N thống nhất anh N là cha ruột của bé gái mà chị H sinh theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A. Điều này phù hợp với phiếu kết quả phân tích AND ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Trung tâm X kết luận anh Lê Minh N và con do chị Lê Ngọc H1 H sinh theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A có quan hệ huyết thống Cha – Con, tần suất 99,9%. Do đó, căn cứ Điều 88, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Lê Minh N, sinh năm 1994; địa chỉ: 4 ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre là cha ruột của con do chị Lê Ngọc H1 H sinh ra ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Lê Ngọc Hoàng H được miễn nộp án phí. Anh Lê Minh N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 101, 102 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 12, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Ngọc Hoàng H, xác định anh Lê Minh N, sinh năm 1994; địa chỉ: 4 ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre là cha ruột của con do chị Lê Ngọc H1 H sinh ra ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo giấy chứng sinh số 2642 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm y tế thị xã A.

2. Chị Lê Ngọc Hoàng H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lê Minh N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Quyên